

Số: /BC-BKTNS

Kon Tum, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả thẩm tra các nội dung trình Kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp thứ 5, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra như sau:

I. Các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh trình

Tại Kỳ họp thứ 5, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định **24 nội dung** thuộc lĩnh vực phụ trách của Ban Kinh tế - Ngân sách. Trong đó: có 03 báo cáo và 21 dự thảo Nghị quyết.

II. Kết quả thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII.

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh trình, đồng thời đề xuất một số nội dung cần đánh giá, rà soát và sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình làm rõ (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*). Ban Kinh tế - Ngân sách xin trình bày một số nội dung chủ yếu sau:

1. Về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

1.1. Về tình hình thực nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm 2023

Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh cơ bản đã đánh giá những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2023 và hạn chế, khuyết điểm. Ngoài ra, Ban nhận thấy còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể như:

- Tình hình thu ngân sách chưa đảm bảo tiến độ so với dự toán năm 2023 Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra, các khoản thu đạt thấp so với cùng kỳ năm trước, một số khoản thu có tỷ trọng lớn có tỷ lệ đạt thấp. Bên cạnh đó, tình hình giải ngân vốn đầu tư công, vốn Chương trình mục tiêu quốc gia chậm so với kế hoạch, nhất là Chương trình mục tiêu quốc gia kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Sản xuất nông nghiệp của tỉnh vẫn còn gặp nhiều khó khăn do thiên tai⁽¹⁾, giá vật tư nông nghiệp tăng cao... làm hạn chế khả năng đầu tư. Ngành nông nghiệp chưa phát huy được yếu tố lợi thế và gắn với công nghiệp chế biến, thị trường tiêu thụ; hàng nông sản xuất khẩu thô còn chiếm tỷ trọng lớn. Việc tích tụ đất đai chỉ dừng lại ở việc

¹ Trong 6 tháng đầu năm 2023, trên địa bàn tỉnh do ảnh hưởng của mưa dông, gió lốc, mưa đá đã làm tốc mái 21 ngôi nhà và nhà làm việc Ủy ban nhân dân xã Ngọc Réo và Trường Tiểu học xã Đăk Kroong, sập 01 nhà rẫy, thiệt hại khoảng 412,46 ha cây trồng trên địa bàn thành phố Kon Tum...

liên kết sản xuất, chưa thực hiện quy hoạch, chỉnh trang đồng ruộng nhằm tạo thành cánh đồng lớn để sản xuất tập trung, liên kết theo chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp; hoạt động của Hợp tác xã còn cầm chừng, hiệu quả chưa cao.

- Việc thực hiện bàn giao diện tích rừng do Ủy ban nhân dân cấp xã đang quản lý về cho các đơn vị chủ rừng theo Quyết định số 1047/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh còn khó khăn, vướng mắc. Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện tiếp tục thực hiện chậm so với quy định⁽²⁾.

- Giảm số xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã⁽³⁾; chưa đảm bảo việc duy trì tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế, nhất là đối tượng người dân tộc thiểu số thuộc các xã khu vực I và người dân tộc thiểu số bị giảm thẻ do bị điều chỉnh theo Quyết định số 861/QĐ-TTg (xã đạt chuẩn nông thôn mới).

- Tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng chưa được xử lý triệt để; tình hình vi phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp, cháy rừng trên địa bàn tỉnh tuy có giảm (03 tiêu chí), tuy nhiên vẫn còn xảy ra⁽⁴⁾.

*** Một số nội dung đề nghị báo cáo làm rõ:**

- Báo cáo làm rõ nguyên nhân tốc độ tăng trưởng 6 tháng đầu năm 2023 đạt tỷ lệ thấp (6,8%) so với cùng kỳ năm trước (9,69%).

- Qua theo dõi, việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện vẫn còn chậm, chưa được khắc phục, gián tiếp ảnh hưởng tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư khởi công mới trong năm 2023. Đề nghị báo cáo làm rõ nguyên nhân, giải pháp khắc phục.

- Hiện nay, tiến độ giải ngân kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia đạt tỷ lệ thấp, việc chậm hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án dẫn đến việc chậm giao bổ Kế hoạch vốn, triển khai thực hiện đầu tư, nhất là Chương trình mục tiêu quốc gia kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

1.2. Về phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã nêu trong Báo cáo; đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo một số nội dung sau:

- Chỉ đạo các cấp, các ngành rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ; tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả và phấn đấu hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra.

- Tăng cường quản lý, chống thất thu, chuyển giá, gian lận thương mại, trốn thuế; tích cực thu hồi nợ thuế; điều hành chi ngân sách bám sát dự toán, tiết kiệm, hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đầu tư công; đảm bảo công khai, minh bạch trong đấu thầu dự án. Kiểm soát chặt chẽ việc lập, thẩm định phê

² Huyện Đắk Hà (30/5/2023), Tu Mơ Rông (26/5/2023), Kon Plong (26/5/2023), Kon Rẫy (18/5/2023), Đắk Glei (18/5/2023), Ngọc Hồi (11/5/2023), Ia H'Drai (31/3/2023), Đắk Tô (21/3/2023), Sa Thầy (13/3/2023) và thành phố Kon Tum (12/5/2023)

³ Năm 2022 đạt 100%, 6 tháng đầu năm 2023 đạt 99%

⁴ Từ đầu năm đến nay, các lực lượng chức năng đã phát hiện 23 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp với khối lượng vi phạm khoảng 57,273 m³ gỗ, diện tích thiệt hại khoảng 3,377 ha; giảm 32 vụ, khối lượng vi phạm giảm 132,84 m³ gỗ, diện tích thiệt hại giảm 28,262 ha so với cùng kỳ

duyet đầu tư dự án, công trình, chương trình đảm bảo cân đối, lồng ghép đủ vốn thực hiện, hạn chế thấp nhất việc điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Đẩy nhanh tiến độ trồng rừng theo kế hoạch; khắc phục những hạn chế bất cập trong công tác quản lý, bảo vệ rừng theo kiến nghị của các Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh⁵, đồng thời theo dõi, chăm sóc đối với những diện tích đã thực hiện đảm bảo tỷ lệ cây sống ở mức cao nhất.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực quản lý đất đai, khai thác khoáng sản, tài nguyên môi trường. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ công tác quy hoạch, bồi thường, giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án đầu tư. Chỉ đạo các địa phương bố trí kinh phí để thực hiện việc đo đạc chính quy, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Chấn chỉnh công tác quản lý, cấp phép khai thác cát, sỏi lòng sông; Rà soát, đánh giá việc thực hiện quy hoạch mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, điều chỉnh, bổ sung, loại bỏ những điểm mỏ không còn phù hợp. Đơn giản quy trình cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, tạo điều kiện các địa phương sử dụng nguyên vật liệu tại chỗ đầu tư các công trình thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, tiêm chủng vắc-xin cho những nhóm có nguy cơ mắc bệnh và tiếp tục truyền thông để người dân có ý thức phòng, chống dịch; kiểm soát chặt chẽ việc mua, sử dụng thuốc, vật tư y tế cho phòng, chống dịch theo đúng quy định. Hiện nay, với việc Trung ương thông báo chuyển bệnh COVID-19 từ nhóm A sang nhóm B cho thấy bệnh đã được kiểm soát, tuy nhiên đề nghị chỉ đạo cơ quan y tế không lơ là, chủ quan, mất cảnh giác, sẵn sàng các điều kiện cần thiết để ứng phó với các đại dịch có thể xảy ra và dịch COVID-19 có thể quay lại.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh, nhất là việc giao và giải ngân vốn ngân sách trung ương năm 2023; kịp thời hướng dẫn các sở, ban ngành, địa phương triển khai thực hiện tránh trùng lặp các nội dung, nhiệm vụ theo từng Chương trình. Bên cạnh đó, rà soát các quy định có liên quan, xây dựng và trình cấp thẩm quyền ban hành các chính sách về cơ chế lồng ghép nguồn vốn, cơ chế huy động các nguồn lực,... thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp, trao quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; thực hiện tốt các chính sách, pháp luật về đất đai, tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, nông dân, nông thôn; phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Kịp thời tháo gỡ, đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các nhiệm vụ kinh tế - xã hội trong 6 tháng cuối năm 2023. Đồng thời chỉ đạo giải quyết các kiến nghị qua giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, báo cáo cụ thể kết quả giải quyết về các cơ quan giám sát.

1.3. Về dự thảo Nghị quyết

⁵ Giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với các nội dung dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu các ý kiến chỉ đạo của Ban chấp hành đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị 6 tháng cuối năm 2023. Đồng thời chỉ đạo, rà soát điều chỉnh số liệu tại Báo cáo và một số nội dung giải pháp tại dự thảo Nghị quyết để đồng bộ, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

- Tại khoản 1 dự thảo Nghị quyết (Sửa đổi, bổ sung điểm c, điểm d, điểm g Khoản 2 Điều 4⁽⁶⁾)

+ Đề nghị báo cáo làm rõ việc điều chỉnh tăng hệ số bổ sung có đảm bảo kinh phí hoạt động của năm 2023 và các năm tiếp theo của cơ quan, đơn vị khối tỉnh không; nghiên cứu rà soát và điều chỉnh hệ số một số cơ quan, đơn vị cho phù hợp, ổn định, khả năng cân đối ngân sách đảm bảo hoạt động, thực hiện nhiệm vụ được giao⁽⁷⁾.

+ Về “Hỗ trợ kinh phí mua sắm, sửa chữa trang thiết bị dùng chung, trang thiết bị chuyên dùng”: Ban nhận thấy việc bổ sung nội dung trên vào định mức không thường xuyên, đặc thù sẽ trùng lặp với nội dung “Kinh phí mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc theo Đề án, dự án, Kế hoạch riêng được cấp có thẩm quyền phê duyệt;” đã được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 4 quy định kèm theo Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021. Đề nghị xem xét rà soát điều chỉnh cho phù hợp.

+ Về “Kinh phí tổ chức kỳ thi tuyển dụng công chức, viên chức của tỉnh giao cho đơn vị chủ trì thực hiện”: Đối với các nhiệm vụ phát sinh không thường xuyên, đã được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 4 quy định kèm theo Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021⁽⁸⁾. Đề nghị xem xét việc bỏ nội dung này.

+ Đề nghị nghiên cứu bổ sung định mức phân bổ nhiệm vụ chi đặc thù đối với nội dung liên quan đến hoạt động chăm sóc, bảo vệ, phát triển hệ thống cây xanh trong khuôn viên trụ sở Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh phù hợp với quy định và tình hình thực tế.

⁶ “Điều 4. Tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể

2. Định mức phân bổ:

c) Hệ số bổ sung:

d) Hệ số bổ sung kinh phí hoạt động kiểm tra, thanh tra (tính trên tổng biên chế được cấp thẩm quyền giao cho cơ quan, đơn vị):

g) Ngoài ra, phân bổ kinh phí cho một số nhiệm vụ không thường xuyên, nhiệm vụ đặc thù của các ngành, lĩnh vực theo quy định, gồm:”

⁷ Các cơ quan có số hợp đồng lao động nhiều; các cơ quan trực thuộc sở ngành: Chi cục Thủy lợi; Chi cục Phát triển nông thôn; Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản;...

⁸ Các nhiệm vụ đặc thù phát sinh không thường xuyên khác được cơ quan có thẩm quyền cho chủ trương, quyết định

- Tại khoản 4 dự thảo Nghị quyết (Sửa đổi, bổ sung điểm a Khoản 1 Điều 7⁽⁹⁾): Đề nghị xem xét việc điều chỉnh tên Trường Cao đẳng cộng đồng Kon Tum thành Trường Cao đẳng Kon Tum theo chủ trương của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội⁽¹⁰⁾.

- Tại khoản 6 dự thảo Nghị quyết (bổ sung điểm c vào khoản 2 Điều 10⁽¹¹⁾): Đề nghị báo cáo làm rõ nguyên nhân vì sao quy định riêng đối với nội dung “*Hỗ trợ Sở Lao động – Thương binh và Xã hội kinh phí thực hiện thuê mượn để làm công việc quản trang, tạp vụ, phục vụ tại Nhà khách tiếp đón thân nhân liệt sĩ*”; trong khi Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cũng đã được bổ sung hệ số tăng thêm như các sở ngành.

- Tại khoản 7 dự thảo Nghị quyết (Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 12⁽¹²⁾): Đề nghị rà soát biên tập điểm a khoản 7 dự thảo Nghị quyết cho phù hợp.

- Tại khoản 8, 9 dự thảo Nghị quyết (Sửa đổi, bổ sung đoạn cuối Khoản 1 Điều 16⁽¹³⁾; khoản 3 Điều 19⁽¹⁴⁾):

+ Đối với định mức phân bổ chi sự nghiệp giáo dục (điều chỉnh “**không thấp hơn 15%**” thành “**tối thiểu từ 13 đến 15%**”), định mức phân bổ chi quản lý hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể (điều chỉnh “**tối thiểu 20%**” thành “**tối thiểu từ 18% đến 20%**”), việc ban hành mức tối thiểu cho Khung tỷ lệ chi thường xuyên là chưa phù hợp, chưa bám sát quy định của Thủ tướng Chính phủ tại nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 (*Quyết định 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021⁽¹⁵⁾*), Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và tình hình thực tế, nhất là công tác giảng dạy và học tập tại các cơ sở giáo dục. Đề nghị xem xét cân nhắc việc đề xuất điều chỉnh tỷ lệ chi thường xuyên đối với các định mức phân bổ trên.

3. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022, 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum và phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Kon Tum

⁹ “Điều 7. Tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi sự nghiệp đào tạo và dạy nghề

1. Định mức phân bổ dự toán chi sự nghiệp đào tạo cho Trường Cao đẳng Cộng đồng”

¹⁰ Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 16/5/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum thành Trường Cao đẳng Kon Tum.

¹¹ “Điều 10. Tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi đảm bảo xã hội

2. Định mức phân bổ theo tiêu chí bổ sung:”

¹² “Điều 12. Tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi các lĩnh vực sự nghiệp khác còn lại

1. Chi hoạt động bộ máy sự nghiệp

2. Chi hoạt động sự nghiệp:”

¹³ “Điều 16. Định mức phân bổ chi sự nghiệp giáo dục”

¹⁴ “Điều 19. Định mức phân bổ chi quản lý hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể”

¹⁵ **Điều 6. Định mức phân bổ chi sự nghiệp giáo dục**

Trên cơ sở định mức quy định tại khoản này, trường hợp tỷ lệ chi thường xuyên cho hoạt động giảng dạy và học tập nhỏ hơn 19% so với tổng chi sự nghiệp giáo dục, sẽ được bổ sung để bảo đảm tỷ lệ chi tiền lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn, học bổng cho học sinh dân tộc nội trú) tối đa 81% (chưa kể chi từ nguồn thu học phí). Đối với các địa phương có tỷ lệ dân số thuộc vùng đặc biệt khó khăn và vùng khó khăn cao hơn mức bình quân chung của cả nước, chi thường xuyên cho hoạt động giảng dạy và học tập bảo đảm tỷ lệ tối thiểu 20%.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

- Báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch vốn năm 2022, 2023 các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh. Ước thực hiện, giải ngân đến 30 tháng 6 năm 2023. Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân chủ quan, khách quan dẫn đến việc điều chỉnh kế hoạch vốn; trách nhiệm cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Việc điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án đầu tư có thể sẽ ảnh hưởng đến tổng vốn đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ tại Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2023. Đề nghị báo cáo làm rõ thêm.

- Theo Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá và Giấy chứng nhận cho các sản phẩm đạt 3 sao, tổ chức công bố kết quả. Như vậy, đề nghị cơ quan đơn vị, địa phương rà soát, đảm bảo chặt chẽ về số liệu, tránh việc trình cấp thẩm quyền điều chỉnh kinh phí này nhiều lần.

- Chỉ đạo các đơn vị, địa phương được bổ sung kế hoạch vốn phải cam kết và chịu trách nhiệm đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn được phân bổ theo đúng quy định.

- Tại Kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022⁽¹⁶⁾, đề nghị tiếp tục rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn năm 2023 chưa phân bổ⁽¹⁷⁾ đảm bảo khớp đúng, đồng bộ, bám sát Nghị quyết sửa đổi, bổ sung trình tại kỳ họp thứ 5, quy định của Trung ương và tình hình thực tế tại địa phương. Đồng thời chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác về thông tin, số liệu các nội dung điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án, điều chỉnh kế hoạch phân bổ vốn.

4. Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 07 năm 2018 của Hội đồng nhân dân quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

- Tại khoản 2 Điều 1 dự thảo nghị quyết (*sửa đổi, bổ sung Điều 4*).

+ Đề nghị biên tập bổ sung điểm a khoản 1 Điều 4 thành: “ a) *Trụ sở làm việc...*” cho phù hợp quy định tại khoản 3, Điều 3 Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017⁽¹⁸⁾.

+ Để tránh trùng lặp quy định thẩm quyền giữa cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tại khoản 2, khoản 4, Điều 4 với quy định tại khoản 2, khoản 4, Điều

¹⁶ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

¹⁷ Theo Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh, hiện còn 65.419 triệu đồng vốn sự nghiệp đang tập trung tại tỉnh.

¹⁸ “3. *Trụ sở làm việc* là đất, nhà làm việc và tài sản khác gắn liền với đất phục vụ hoạt động quản lý của cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội.”

8 và khoản 2, Điều 5 với quy định tại khoản 2, Điều 9 dự thảo Nghị quyết, đề nghị rà soát biên tập lại cho phù hợp.

+ Để làm rõ thẩm quyền quyết định mua sắm của thủ trưởng đơn vị không có đơn vị trực thuộc tại khoản 4. Đề nghị bổ sung cụm từ “(không có đơn vị trực thuộc)” và biên tập lại là: “4. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (không có đơn vị trực thuộc)...”

- Tại khoản 5 Điều 1 dự thảo nghị quyết (sửa đổi, bổ sung Điều 8): Đề nghị biên tập bổ sung điểm a khoản 1 Điều 8 thành “a) Cơ sở hoạt động sự nghiệp...” cho phù hợp với quy định tại khoản 4, Điều 3 Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017⁽¹⁹⁾.

- Tại khoản 7 Điều 1 dự thảo nghị quyết (sửa đổi, bổ sung Điều 10): Tên gọi của Điều 10 trùng với tên gọi tại Điều 6. Đề nghị bổ sung và biên tập lại tên gọi Điều 10 là: “**Điều 10. Thẩm quyền quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản công của đơn vị sự nghiệp công lập tại các đơn vị sự nghiệp công lập**”.

- Đề nghị rà soát, biên tập thống nhất các cụm từ “cấp huyện” và “các huyện, thành phố”⁽²⁰⁾; đơn vị tính “.../01 đơn vị tài sản” và “.../đơn vị tài sản” trong dự thảo nghị quyết.

- Để làm rõ nguồn kinh phí (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài chính hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị) được sử dụng mua sắm tài sản công và đồng bộ với quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 68/2022/TT-BTC⁽²¹⁾, đề nghị điều chỉnh bổ sung và biên tập lại cho phù hợp.

5. Tờ trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định một số mức hỗ trợ để thực hiện Chương trình Bố trí dân cư giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

- Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

+ Tại điểm a khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết (phạm vi điều chỉnh): Đề nghị rà soát, điều chỉnh phạm vi áp dụng chính sách phù hợp với phạm vi thực hiện của Quyết định 590/QĐ-TTg và tình hình thực tế tại địa phương (không dẫn chiếu Quyết định 590/QĐ-TTg trong phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết); xác định thời hạn thực

¹⁹ “4. Cơ sở hoạt động sự nghiệp là đất, nhà làm việc, công trình sự nghiệp và tài sản khác gắn liền với đất phục vụ hoạt động quản lý và cung cấp dịch vụ công của đơn vị sự nghiệp công lập.”

²⁰ Theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 20 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ “c) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương. Trường hợp phân cấp thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công thì thực hiện theo nguyên tắc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Giám đốc Sở Tài chính quyết định điều chuyển tài sản công giữa các sở, ngành thuộc địa phương, giữa cấp tỉnh và cấp huyện, cấp xã, giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.”

²¹ **Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Căn cứ dự toán chi ngân sách hàng năm (bao gồm cả dự toán bổ sung trong năm), nguồn tài chính hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị và Quyết định mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ của cấp có thẩm quyền quy định tại Điều 5 Thông tư này, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu để tổ chức thực hiện mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ theo đúng quy định.”

hiện Nghị quyết cho phù hợp.

+ Tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết (*đối tượng áp dụng*): Đề nghị rà soát các đối tượng hỗ trợ quy định trong dự thảo Nghị quyết đảm bảo đầy đủ; tách đối tượng hộ gia đình, cá nhân sinh sống ở vùng có nguy cơ bị sạt lở đất...; đồng thời biên tập ngắn gọn nội dung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1.

- Tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết: Trên cơ sở thảo luận của đại biểu dự họp, đề nghị xem xét một số nội dung sau:

+ Biên tập gộp khoản 1 và khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết; đồng thời rà soát, biên tập lại các nội dung, đối tượng, mức hỗ trợ cho phù hợp, trong đó biên tập lại nội dung bố trí dân cư theo hình thức bố trí dân cư tập trung và xem xét hình thức xen ghép.

+ Biên tập lại khoản 3 về nội dung hỗ trợ theo hướng cụ thể, dễ thực hiện và phù hợp với thực tế.

- Về nguồn kinh phí thực hiện, đề nghị nghiên cứu rà soát biên tập đảm bảo ngắn gọn, chặt chẽ và phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

6. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

- Báo cáo tình hình thu học phí năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh; khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình áp dụng mức thu học phí theo phân vùng tại Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Việc đề xuất 02 phương án thu học phí như dự thảo Nghị quyết là không phù hợp, đề nghị chỉ đạo rà soát và ban hành một mức thu học phí đối với từng cấp học áp dụng cho năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ⁽²²⁾, năm học 2022 - 2023, tỉnh Kon Tum không ban hành mức thu học phí theo khung học phí quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ mà giữ nguyên mức học phí của năm học 2021 - 2022, do đó mức học phí năm học 2022 - 2023 thấp hơn so với khung học phí quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP. Năm học 2023 - 2024, nếu thực hiện điều chỉnh tăng theo tỷ lệ quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP (*không quá 7,5%/năm*) thì mức học phí năm học 2023 - 2024 vẫn thấp hơn mức sàn quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP⁽²³⁾. Vì vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tính toán, đề xuất mức học phí cho phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương, khả năng chi trả của người dân, đảm bảo hài hòa giữa thu và nộp học phí.

- Nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình học tập, thu nộp học phí, đề nghị xem xét bổ sung thêm tại điểm d khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết nội dung quy định đối với trường hợp cấp thẩm quyền công nhận các xã (thuộc vùng

⁽²²⁾ 1. Đối với học phí của các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập:

a) Đối với cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: Giữ ổn định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành áp dụng tại địa phương.

²³ Mức học phí năm học 2023 - 2024 (vùng 3)/mức sàn Nghị định số 81/2021/NĐ-CP: Mầm non 27.000 đồng/50.000 đồng; Trung học cơ sở 21.000 đồng/50.000 đồng; Trung học phổ thông 27.000 đồng/100.000 đồng.

3) đạt chuẩn nông thôn mới trong năm học.

7. Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

- Tại khoản 2 dự thảo Nghị quyết “*Sửa đổi, bổ sung mục 2 (Tiểu dự án 2) của Phụ lục 3*”: Đề nghị làm rõ nguyên nhân điều chỉnh bỏ “huyện Đăk Glei” trong định mức phân bổ vốn sự nghiệp đề Hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý; vì huyện Đăk Glei là một trong những địa phương nằm trong Đề án đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến 2030. Hiện nay kế hoạch vốn năm 2022, 2023 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ cho huyện Đăk Glei thực hiện nhiệm vụ nêu trên, đề nghị báo cáo tiến độ giải ngân vốn và hướng xử lý khi điều chỉnh lại định mức phân bổ.

- Tại khoản 3 dự thảo Nghị quyết “*Sửa đổi, bổ sung khoản 2.2, mục 2 (Tiểu dự án 2) của Phụ lục 5*”:

+ Báo cáo làm rõ cơ sở quy định nội dung “*Phân bổ không quá 46,4% tổng số vốn của tiểu dự án để thực hiện Nội dung 01: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc và tiếng dân tộc thiểu số và Phân bổ không quá 53,6% tổng số vốn của tiểu dự án để thực hiện Nội dung 02: Đào tạo đại học, sau đại học*”. Đề nghị xem xét nội dung này trong dự thảo Nghị quyết để đồng bộ với các quy định của Trung ương và thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện.

+ Về việc điều chỉnh tỷ lệ phân bổ kế hoạch vốn “*Đào tạo đại học, sau đại học*” cho Sở Nội vụ. Đề nghị rà soát, cân nhắc việc điều chỉnh tỷ lệ này cho phù hợp vì hiện nay Chính phủ đang dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022; Ủy ban dân tộc đang dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022⁽²⁴⁾ liên quan đến một số nội dung tại Tiểu dự án 2 Dự án 5.

- Tại khoản 3 dự thảo Nghị quyết “*Sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 3.2, mục 3 (Tiểu dự án 3) của Phụ lục 5*”: Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, kế hoạch vốn năm 2022, 2023 đã phân bổ cho các huyện, thành phố triển khai thực hiện và vẫn đang giải ngân cho nhiệm vụ đào tạo nghề cho người lao động, tuy nhiên vì nhu cầu đăng ký học nghề tại các địa phương chưa đảm bảo mục tiêu đã phê duyệt và đơn giá về định mức kinh tế kỹ thuật trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp chưa được cấp thẩm quyền ban hành nên khó khăn trong việc đặt hàng đào tạo nghề, giải ngân vốn. Vì vậy nên cân nhắc, tính toán việc đề nghị điều chỉnh giảm tỷ lệ phân bổ cho các huyện, thành phố và giao về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại kỳ họp này (*bởi lẽ nếu phân bổ về Sở thì sẽ không có khả năng giải ngân*); đề nghị chỉ đạo rà soát đánh giá xác định cụ thể mục tiêu, nội dung hỗ trợ, cơ quan đơn vị quản lý

²⁴ Hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

nguồn vốn... cho Tiểu dự án này, từ đó đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- Khẩn trương rà soát trình cấp thẩm quyền điều chỉnh Kế hoạch trung hạn, hằng năm Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đảm bảo thống nhất, đồng bộ, tạo cơ sở đơn vị được phân bổ vốn kịp thời triển khai thực hiện.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo rà soát lại các tiểu dự án, dự án giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia để tránh chồng chéo, trùng lặp, đảm bảo sử dụng vốn tập trung, tiết kiệm, hiệu quả; đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp với quy định của pháp luật. Chỉ đạo chủ đầu tư chịu trách nhiệm trong việc quản lý và sử dụng nguồn vốn được bố trí, bảo đảm việc thực hiện dự án hiệu quả, đúng tiến độ, tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành.

- Đề nghị khẩn trương chỉ đạo rà soát, đánh giá đúng mục tiêu, nhiệm vụ, nguồn kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh; trường hợp không còn nhiệm vụ chi, phải hoàn trả ngân sách nhà nước theo quy định⁽²⁵⁾ và báo cáo, kiến nghị Trung ương xem xét điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch vốn trung hạn cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh nội dung khoản 4 Điều 2 cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo kế hoạch vốn năm 2023 đã phân bổ cho các cơ quan, đơn vị địa phương thực hiện các nội dung điều chỉnh tại Nghị quyết này triển khai thực hiện đồng bộ. Riêng Tiểu dự án 2, Dự án 3, phân bổ kế hoạch vốn năm 2022, 2023 theo quy định tại Nghị quyết này.

III. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách đối với các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm tra

Qua nghiên cứu Báo cáo số 217/BC-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2023 về việc tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy Ủy ban nhân dân tỉnh đã cơ bản tiếp thu, giải trình các kiến nghị qua thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp. Ban cơ bản thống nhất với các nội dung tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT-NS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN

Hồ Văn Đà

²⁵ Chi thị số 22/CT-TTg ngày 23/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước.